

Số: 3366 /BGDĐT-KHTC

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2021

V/v triển khai thực hiện Chương trình
mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân
tộc thiểu số, vùng khó khăn giai đoạn
2016-2020 năm 2021

Kính gửi: Ủy ban nhân các tỉnh (có danh sách kèm theo)

Triển khai thực hiện Quyết định số 1368/QĐ-TTg ngày 28/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 cho một số địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn giai đoạn 2016-2020 (*sau đây gọi tắt là Chương trình*) đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 775/QĐ-TTg ngày 27/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh (UBND các tỉnh) chỉ đạo thực hiện các nội dung sau đây:

1. Trên cơ sở nguồn vốn của Chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ giao bổ sung cho năm 2021, đề nghị UBND các tỉnh khẩn trương phân bổ kinh phí cho sở giáo dục và đào tạo (*đảm bảo đầy đủ vốn NSTW và vốn đối ứng của địa phương*) để kịp thời triển khai các nhiệm vụ theo đúng tiến độ, kế hoạch của Chương trình.

Việc tổ chức triển khai năm 2021 cần bám sát hướng dẫn tại các Công văn số 5288/BGDĐT-KHTC ngày 22/11/2018; Công văn số 5920/BGDĐT-KHTC ngày 28/12/2019 của Bộ GDĐT về việc triển khai Chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn giai đoạn 2016-2020 cần rà soát các kết quả đã đạt được đến năm 2020, từ đó, xây dựng phương án triển khai năm 2021 đúng mục tiêu, nhiệm vụ, đối tượng, tiến độ và thực hiện đúng điểm d khoản 8 Điều 1 Quyết định số 775/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Bộ GDĐT đề nghị UBND các tỉnh, bố trí đủ nguồn kinh phí đối ứng cho Chương trình theo quy định, tổ chức triển khai thực hiện kinh phí theo đúng phương án phê duyệt và phân bổ hoàn thành các mục tiêu của Chương trình được giao hiệu quả.

2. UBND các tỉnh cần ưu tiên bố trí vốn và huy động các nguồn lực khác tập trung hoàn thành các nhiệm vụ chuyên môn trọng tâm của Chương trình; không bố trí vốn thực hiện nội dung cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất đối với các địa phương đã sử dụng vượt 15% tổng mức vốn của Chương trình, các nhiệm vụ đã hoàn thành hoặc bố trí từ các nguồn vốn khác.

3. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định của pháp luật và các hướng dẫn có liên quan về danh mục, công tác mua sắm đầu thầu, cấp phát, bảo quản, sử dụng trang thiết bị, sửa chữa các công trình... đặc biệt là hướng dẫn quản lý và sử

dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn giai đoạn 2016-2020 quy định tại Thông tư số 86/2018/BTC ngày 18/9/2018 của Bộ Tài chính và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam tại Công văn số 3595/VPCP-KGVX ngày 29/5/2021 của Văn phòng Chính phủ đề nghị UBND các tỉnh tham gia Chương trình đẩy nhanh tiến độ thực hiện mua sắm, sửa chữa... cơ sở vật chất đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ để tổng kết đánh giá Chương trình trước ngày 30/11/2021. Không thực hiện điều chỉnh nhiệm vụ (theo hướng mở rộng số trường thụ hưởng nguồn vốn của Chương trình), tiếp tục triển khai những nhiệm vụ còn dở dang của Chương trình do thời gian thực hiện tính đến thời điểm tổng kết chỉ còn 04 tháng.

Bộ GDĐT đề nghị UBND các tỉnh chỉ đạo thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng, khai thác hiệu quả nguồn vốn, đúng mục tiêu của Chương trình, quá trình triển khai thực hiện cần bám sát các quy định hiện hành, không được để xảy ra các sai phạm ảnh hưởng đến mục tiêu, nhiệm vụ, hiệu quả đầu tư của Chương trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Đề nghị UBND các tỉnh thụ hưởng chương trình quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở GDĐT các tỉnh (để thực hiện);
- Lưu: VT, Vụ KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Hữu Độ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**DANH SÁCH CÁC TỈNH GỬI CÔNG VĂN HƯỚNG DẪN
CTMT GIÁO DỤC GB 2016-2020**

STT	Tỉnh	Ghi chú
1	Hà Giang	
2	Tuyên Quang	
3	Cao Bằng	
4	Lạng Sơn	
5	Lao Cai	
6	Yên Bái	
7	Thái Nguyên	
8	Bắc Kạn	
9	Phú Thọ	
10	Bắc Giang	
11	Hoà Bình	
12	Sơn La	
13	Lai Châu	
14	Điện Biên	
15	Thanh Hóa	
16	Nghệ An	
17	Quảng Bình	
18	Quảng Trị	
19	Quảng Nam	
20	Quảng Ngãi	
21	Bình Định	
22	Phú Yên	
23	Ninh Thuận	
24	Đắk Lắk	
25	Đắk Nông	
26	Gia Lai	
27	Kon Tum	
28	Lâm Đồng	
29	Bình Phước	
30	Kiên Giang	